

Hội đồng Biên tập

NGUYỄN ĐỨC MINH (Chủ tịch)

Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam

NGUYỄN HỮU CHÂU

Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam

CHRISTINE CHEN

Hiệp hội Giáo dục Mầm non Singapore

PHẠM TẤT DONG

Hội Khuyến học Việt Nam

PHẠM MINH HẠC

Hội Cựu Giáo chức Việt Nam

TRẦN HUY HOÀNG

Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam

TRẦN KIỀU

Hội Khoa học Tâm lý - Giáo dục Việt Nam

WING ON LEE

Đại học Khoa học Xã hội Singapore

NGUYỄN LỘC

Trường Đại học Bà Rịa - Vũng Tàu

NGUYỄN THỊ MỸ LỘC

Trường Đại học Giáo dục, Đại học Quốc gia Hà Nội

ROGER MOLTZEN

Trường Đại học Waikato, New Zealand

TRẦN CÔNG PHONG

Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam

NILE STANLEY

Đại học Bắc Florida, Hoa Kỳ

LƯƠNG VIỆT THÁI

Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam

TRẦN THỊ TUYẾT

Đại học RMIT, Úc

LÊ ANH VINH

Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam

FARRAH DINA YUSOP

Đại học Malaya, Malaysia

Tổng Biên tập

ĐINH ĐỨC TÀI

Phó Tổng Biên tập

NGUYỄN PHƯƠNG MAI

Trưởng Ban Biên tập

VƯƠNG HỒNG HẠNH

Trưởng Ban Thư kí, Truyền thông và Thư viện

LƯƠNG ĐÌNH HẢI

Tạp chí KHOA HỌC GIÁO DỤC Việt Nam

MỤC ĐÍCH VÀ PHẠM VI

Tạp chí Khoa học Giáo dục Việt Nam công bố các kết quả nghiên cứu về lý luận và thực tiễn có chất lượng cao trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo, bao gồm: các nghiên cứu lý thuyết, nghiên cứu ứng dụng, nghiên cứu đánh giá, nghiên cứu triển khai và thực nghiệm, nghiên cứu định hướng. Các vấn đề như: lý thuyết và thực hành trong giảng dạy và học tập; chiến lược, chính sách và quản lý giáo dục; điều kiện đảm bảo chất lượng ở các bậc học và loại hình giáo dục là những chủ đề xuyên suốt được xuất bản trên Tạp chí.

Các loại hình bài viết được chấp nhận công bố trên Tạp chí Khoa học Giáo dục Việt Nam bao gồm: Nghiên cứu gốc (Original research); Tổng quan tài liệu (Review paper); Bài báo thực nghiệm (Experimental article); Bài báo về phương pháp luận (Methodology paper); Bài đánh giá (Review article); Nghiên cứu trường hợp (Case studies). Đối với mỗi loại hình bài viết, Tạp chí có quy định riêng về bố cục, cách trình bày và được hướng dẫn chi tiết trong Hướng dẫn dành cho tác giả.

MỤC LỤC

1	Vũ Thị Thanh Loan, Nguyễn Tiến Hùng, Lê Anh Vinh, Đinh Đức Tài Bản chất và quy trình quản lý chất lượng dạy học ở cơ sở giáo dục theo tiếp cận TQM và dựa vào chu trình “(CCR-EER) AARPPRDDR”	1
	THE NATURE AND PROCESS OF MANAGING TEACHING AND LEARNING QUALITY IN EDUCATIONAL INSTITUTIONS TOWARDS THE TQM APPROACH AND BASED ON THE CYCLE “(CCR-EER)AARPPRDDR”	
2	Phạm Hoàng Khánh Linh Biện pháp quản lý bồi dưỡng năng lực số cho giảng viên sư phạm theo mô hình 3C-TDI	10
	MANAGEMENT MEASURES FOR DEVELOPING DIGITAL COMPETENCIES AMONG TEACHER EDUCATORS TOWARDS THE 3C-TDI MODEL	
3	Đặng Thị Thu Huệ, Bùi Diệu Quỳnh, Võ Thanh Hà, Trần Thị Mỹ Ngọc Nâng cao sự sẵn sàng chuyển đổi số cho giáo viên và cán bộ quản lý: Kinh nghiệm quốc tế và bài học cho Việt Nam	19
	ENHANCING DIGITAL TRANSFORMATION READINESS FOR TEACHERS AND ADMINISTRATORS: INTERNATIONAL EXPERIENCE AND LESSONS FOR VIETNAM	
4	Hoàng Quốc Việt, Nguyễn Văn Lợi, Lê Xuân Mai Phương pháp đo lường động trong nghiên cứu sự sẵn sàng giao tiếp: Đề xuất phương pháp luận cho bối cảnh giáo dục ngoại ngữ tại Việt Nam	27
	THE IDIODYNAMIC METHOD IN WILLINGNESS TO COMMUNICATE RESEARCH: A METHODOLOGICAL PROPOSAL FOR FOREIGN LANGUAGE EDUCATION IN VIETNAM	
5	Hoa Ánh Tường, Lê Lương Vương, Nguyễn Hữu Hậu Xây dựng và kiểm định thang đo động lực học tập của sinh viên khối ngành Kỹ thuật trong dạy học giải tích theo định hướng mô hình hóa Toán học	35
	DEVELOPING AND VALIDATING A LEARNING MOTIVATION SCALE FOR ENGINEERING STUDENTS IN MATHEMATICAL MODELING-ORIENTED CALCULUS INSTRUCTION	
6	Nguyễn Thị Hồng Lê Thực trạng giáo dục đạo đức nghề nghiệp cho sinh viên ngành Điều khiển tàu biển ở các trường cao đẳng	43
	CURRENT SITUATION OF PROFESSIONAL ETHICS EDUCATION FOR SHIP NAVIGATION STUDENTS AT COLLEGES	
7	Nguyễn Quốc Huy, Trần Thị Ngọc Tuyết Tổ chức dạy học học phần Toán thống kê Y học theo định hướng phát triển năng lực số cho sinh viên khối ngành Khoa học sức khỏe	52
	ORGANIZING THE TEACHING OF THE MEDICAL STATISTICS COURSE BASED ON A DIGITAL COMPETENCE DEVELOPMENT-ORIENTED APPROACH FOR HEALTH SCIENCES STUDENTS	
8	Bùi Minh Đức, Hà Thu Thủy, Đỗ Thu Hà Năng lực dạy viết của sinh viên ngành Giáo dục tiểu học: Khảo sát từ góc nhìn sinh viên và giảng viên tại tám cơ sở đào tạo giáo viên ở Việt Nam	61
	WRITING INSTRUCTION COMPETENCE OF PRE-SERVICE PRIMARY TEACHERS: A SURVEY OF STUDENT AND LECTURER PERSPECTIVES AT EIGHT TEACHER TRAINING INSTITUTIONS IN VIETNAM	
9	Chu Cẩm Thơ, Lê Thị Tuyết Trinh, Nguyễn Thị Yến Phi Dạy học học phần Toán cơ sở theo hướng phát triển năng lực nghề nghiệp cho sinh viên ngành Giáo dục mầm non	70
	TEACHING THE BASIC MATHEMATICS COURSE TOWARDS DEVELOPING PROFESSIONAL COMPETENCE FOR EARLY CHILDHOOD EDUCATION STUDENTS	
10	Cao Thị Hà Rèn luyện kỹ năng giải Toán chủ đề Xác suất có điều kiện cho học sinh lớp 12	78
	PRACTISING GRADE 12 STUDENTS' SKILLS IN SOLVING CONDITIONAL PROBABILITY PROBLEMS	
11	Nguyễn Thụy Phương Trâm Dạy học phân hóa môn Toán lớp 11 theo định hướng nghề nghiệp cho học sinh có năng lực Toán học hạn chế	86
	DIFFERENTIATED INSTRUCTION IN GRADE 11 MATHEMATICS BASED ON CAREER ORIENTATION FOR STUDENTS WITH LIMITED MATHEMATICAL COMPETENCE	
12	Đặng Thị Phương Phát triển năng lực số cho học sinh trung học cơ sở: Cơ sở khoa học và giải pháp thực tiễn	95
	DEVELOPING DIGITAL COMPETENCE FOR LOWER SECONDARY SCHOOL STUDENTS: SCIENTIFIC FOUNDATIONS AND PRACTICAL SOLUTIONS	
13	Nguyễn Thị Nga, Nguyễn Thị Trúc Nhanh Phát triển tư duy phản biện cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi trong hoạt động khám phá khoa học theo tiếp cận quyền tham gia	104
	DEVELOPING CRITICAL THINKING SKILLS IN PRESCHOOL CHILDREN AGED 5-6 THROUGH SCIENTIFIC EXPLORATION ACTIVITIES USING A PARTICIPATORY APPROACH	
14	Phạm Việt Quỳnh Mối liên hệ giữa kết quả học tập các học phần Phương pháp dạy học, Rèn luyện nghiệp vụ sư phạm và biểu hiện năng lực dạy học trong thực tập sư phạm của sinh viên ngành Giáo dục tiểu học Trường Đại học Thủ đô Hà Nội	112
	THE RELATIONSHIP BETWEEN ACADEMIC ACHIEVEMENT IN TEACHING METHODS, PEDAGOGICAL SKILLS TRAINING COURSES AND THE MANIFESTATION OF INSTRUCTIONAL COMPETENCE DURING TEACHING PRACTICUM AMONG PRIMARY EDUCATION STUDENTS AT HANOI METROPOLITAN UNIVERSITY	